

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày 21-10-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Khanh

Ông Bùi Đình Ngát

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Văn H, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn U, sinh năm 1967 và bà Cao Thị S, sinh năm 1968; có vợ là Phạm Diệu Trang (đã chết) và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ (đã chết); tiền sự: không; tiền án: Tại bản án số 22/2018/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản", chưa được xóa án tích; bị cáo bị tạm giam từ ngày 06 tháng 7 năm 2021 tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Trương Công L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 27 tháng 6 năm 2021, Đặng Văn H

điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 16N9-4028 đi từ nhà ở thôn X, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng đến quán bán nước thuộc khu vực xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng để mua của một người đàn ông không quen biết, khoảng 40 tuổi 01 túi nilon màu trắng kích, thước 04 cm x 06 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng với giá 600.000 đồng và 01 túi nilon màu trắng, kích thước 06 cm x10 cm, bên trong có chứa 01 viên nén màu đỏ, kích thước 0,5 cm với giá 60.000 đồng. Sau đó, H cất ma túy vào túi quần lửng bên phải phía trước đang mặc rồi đi về. Đến 19 giờ 40 phút cùng ngày, khi H đang điều khiển xe đi về đến khu vực thôn H, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng thì bị tổ công tác của Công an huyện K kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt quả tang H có hành vi tàng trữ trái phép các chất nghi là ma túy, H khai đó là ma túy đá và hồng phiến mua về với mục đích để S dụng cho bản thân nên bị tạm giữ cùng toàn bộ vật chứng.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng, kích thước 06 cm x10 cm, bên trong có 01 viên nén màu đỏ, đường kính 0,5 cm (niêm phong ký hiệu M1); 01 túi nilon màu trắng, kích thước 04 cm x 06 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M2) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 16N9-4028.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Văn H không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu và còn khai: H không nghiện ma túy, chỉ thỉnh thoảng mua ma túy để S dụng cho bản thân. Khoảng 17 giờ ngày 27 tháng 6 năm 2021, H mượn xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 16N9-4028 của người quen là ông Vũ Văn T ở thôn Đức Phong, xã Đại Đồng, huyện K với lý do để đi đón con đi học về. Sau khi đón con về nhà, khoảng 18 giờ cùng ngày H điều khiển xe đi đến quán bán nước thuộc khu vực xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng để mua ma túy rồi đi về, trên đường đi về đến khu vực thôn H, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng thì bị Công an huyện K kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt quả tang H có hành vi tàng trữ trái phép các chất nghi là ma túy nên bị tạm giữ cùng các vật chứng. Ông T không biết H sử dụng xe mô tô mượn của ông để đi mua ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 421/KLGD-MT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Viên nén của mẫu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,13 gam, là loại Methamphetamine; tinh thể của mẫu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,86 gam, là loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, người chứng kiến là ông Trương Công L khai: Vào khoảng 20 giờ ngày 27 tháng 6 năm 2021, ông được mời đến khu vực đường đi

thuộc thôn H, xã T, huyện K để chứng kiến việc tổ công tác của Công an huyện K T hành kiểm tra hành chính đối với 01 người nam giới, khoảng ngoài 30 tuổi thì phát hiện người này có hành vi tàng trữ trong túi quần lưng đang mặc 01 túi nilon màu trắng, kích thước 06 cm x 10 cm, bên trong có 01 viên thuốc loại viên nén, đường kính 0,5 cm và 01 túi nilon kích thước 04 cm x 06 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng đều nghi là ma túy. Người bị kiểm tra khai tên là Đặng Văn H, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1988. Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng. H khai nhận sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 16N9-4028 để đi mua ma túy, số ma túy đó là hồng phiến và ma túy đá, H mua về để sử dụng cho bản thân nên bị tạm giữ cùng vật chứng.

Quá trình điều tra, người có liên quan là ông Vũ Văn T khai: Do có quen biết từ trước với Đặng Văn H, nên khoảng 17 giờ 00 phút ngày 27 tháng 6 năm 2021 khi H hỏi mượn xe mô tô của ông nhãn hiệu Wave, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 16N9-4028 để đi con đi học về thì ông đồng ý nên có giao xe và chìa khóa cho H sử dụng. Khi Cơ quan Công an đến làm việc ông mới biết H dùng xe của ông đi mua ma túy. Xe đó ông mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực nội thành Hải Phòng từ năm 2013 với giá 13.000.000 đồng, có giấy mua bán viết tay và đăng ký xe nhưng do ông đã làm mất nên hiện không còn giấy tờ gì liên quan đến nguồn gốc xe.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu và khai: Bị cáo làm lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, nguồn thu nào khác. Gia đình bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách tại địa phương.

Tại Bản cáo trạng số 40/CT-VKS-KT ngày 01 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố Đặng Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Sau quá trình thẩm vấn, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày lời luận tội, quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng; đề xuất về mức hình phạt, xử lý vật chứng, các vấn đề khác cần phải giải quyết trong vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đặng Văn H từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 16N9-4028, H sử dụng để đi mua ma túy, chưa làm rõ được nguồn gốc nên Cơ quan điều tra chuyển đến Công an huyện K để xác minh, xử lý sau. Người đàn ông bán ma túy cho H ngày 27 tháng 6 năm 2021, chưa xác định được họ và tên, tuổi, địa chỉ nên đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A để xác minh, điều tra, theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Tuy nhiên, tại Danh bản, Trích lục tiền án, tiền sự đối với bị cáo đều ghi bắt ngày 27 tháng 6 năm 2021 là không đúng. Theo Biên bản bắt bị can để tạm giam và Lệnh bắt bị can để tạm giam ngày 02 tháng 7 năm 2021 đều ghi bắt bị can ngày 06 tháng 7 năm 2021. Kiến nghị với Cơ quan điều tra, truy tố huyện K cần khắc phục sai sót như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện về cơ bản đều hợp pháp.

- Về tội danh, điều luật áp dụng:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính, biên bản vi phạm hành chính, vật chứng thu giữ, lời khai của người chứng kiến; các kết luận giám định ma túy, xe mô tô; phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, thông báo kết quả tra cứu xe máy vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào hồi 19 giờ 40 phút ngày 27 tháng 6 năm 2021, khi Đặng Văn H đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn đỏ đen,

biển kiểm soát 16N9-4028 đi trên đường thuộc khu vực thôn H, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng thì bị tổ công tác của Công an huyện K kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt quả tang H có hành vi tàng trữ trái phép 0,99 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân nên bị tạm giữ cùng vật chứng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, tại Bản án số 22/2018/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản", chưa được xóa án tích. Nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích, đánh giá về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng và nguồn thu nào khác. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 bì thư số 421 MT/PC09, liên quan đến hành vi phạm tội theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác có liên quan trong vụ án: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 16N9-4028, H sử dụng để đi mua ma túy, chưa làm rõ được nguồn gốc nên Cơ quan điều tra chuyển đến Công an huyện K để xác minh, xử lý sau và người đàn ông bán ma túy cho H ngày 27 tháng 6 năm 2021, chưa xác định được họ và tên, tuổi, địa chỉ nên đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A để xác minh, điều tra, theo quy định của pháp luật đều phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Đặng Văn H 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 06 tháng 7 năm 2021.

- Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 bì thư số 421 MT/PC09 theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7^a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện K, HP;
- Trại giam Hải Phòng, HP;
- Công an huyện K + PV 06;
- THA phạt tù + PC 10;
- Chi cục THADS huyện + Sở Tư pháp HP;
- Bị cáo;
- UBND xã T, huyện K, HP
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

Nguyễn Đức Hoàng